

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHOẺ VIỆT ÚC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHOẺ VIỆT ÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET UC HEALTH CARE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108956841

**3. Ngày thành lập:** 22/10/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

AD-08- 16, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sửa chữa thiết bị khác<br>Chi tiết: Sửa chữa máy móc, thiết bị y tế                                                                                             | 3319        |
| 2.  | Bán buôn tổng hợp<br>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hóa theo quy định pháp luật;                                                         | 4690(Chính) |
| 3.  | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không lập cơ sở bán lẻ) các hàng hóa theo quy định pháp luật;       | 4799        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các hàng hóa công ty kinh doanh | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

*Tương đương 86.356 USD - Tám mươi sáu ngàn, ba trăm năm mươi sáu đô la Mỹ*

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông         | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức          | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN | P3-F16 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                      | Cổ phần phổ thông         | 100.000    | 1.000.000.000         | 50,000    | 013088713                                                                                   |         |
|     |                     |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               | Tổng số                   | 100.000    | 1.000.000.000         | 50,000    |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THU ANH      | Phòng 203 nhà E6, Tập thể Trung Tự, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 60.000     | 600.000.000           | 30,000    | 012878497                                                                                   |         |
|     |                     |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               | Tổng số                   | 60.000     | 600.000.000           | 30,000    |                                                                                             |         |
|     |                     |                                                                                               |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                         |                                                                |                                    |        |             |        |           |
|---|-------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|-----------|
| 3 | PHAM<br>MELISSA<br>BINH | No.1 Cross Street<br>Braybrook,<br>Victoria 3019,<br>Australia | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 40.000 | 400.000.000 | 20,000 | PA5373859 |
|   |                         |                                                                | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                         |                                                                | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                         |                                                                | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                         |                                                                | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                         |                                                                | Tổng số                            | 40.000 | 400.000.000 | 20,000 |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông             | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | PHAM<br>MELISSA<br>BINH | No.1 Cross Street<br>Braybrook,<br>Victoria 3019,<br>Australia                   | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 40.000        | 400.000.000                                                                         | 20,000       | PA5373859                                                                                                                                   |            |
|     |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                                                                                   | 0,000        |                                                                                                                                             |            |
|     |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                                                                                   | 0,000        |                                                                                                                                             |            |
|     |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                                                                                   | 0,000        |                                                                                                                                             |            |
|     |                         |                                                                                  | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                                                                                   | 0,000        |                                                                                                                                             |            |
|     |                         |                                                                                  | Tổng số                            | 40.000        | 400.000.000                                                                         | 20,000       |                                                                                                                                             |            |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013088713

Ngày cấp: 30/07/2008

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P3-F16 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P3-F16 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội